

Số: 122/2023/QĐCNTTLH

*Bắc Quang, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thúy N và anh Nguyễn Văn T về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, công nợ chung;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thúy N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Phạm Thúy N, sinh năm 1986;

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Xóm A, thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thúy N và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thúy N và anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận. Chị Phạm Thúy N là người trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 27/8/2012, cháu Nguyễn Thái Đ, sinh ngày 01/10/2014 và cháu Nguyễn Minh T1, sinh ngày 01/3/2020 cho đến khi cháu A, cháu Đ và cháu T1 đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A, cháu Đ và cháu T1 với mức 5.000.000 đồng/tháng cho cháu A, cháu Đ và cháu T1. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi cháu A, cháu Đ và cháu T1 đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng: Theo tháng 01 lần vào ngày 25 (dương lịch) hàng tháng. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi cháu A, cháu Đ và cháu T1 là chị Phạm Thúy N.

*"Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác."*

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị N, anh T có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thúy N và anh Nguyễn Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND TT Việt Quang;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Hà Tuấn Vĩnh**